

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 07 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị M, sinh năm 1989

Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Bản Gia Khâu 1, xã Sùng Phài, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Tẩn A L, sinh năm 1985

Nơi ĐKKTT: Bản G, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Nơi ở hiện nay: Bản G 2, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sùng Thị M và anh Tẩn A L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Tẩn A L thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Sùng Thị M và anh Tẩn A L có 02 con chung tên là Tẩn A P, sinh ngày 15/07/2006 và Tẩn Thị M1, sinh ngày 15/01/2008. Chị M và anh L thỏa thuận như sau:

+ Anh Tẩn A L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên Tẩn A P và Tẩn Thị M1 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Sùng Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Tần Thị M1, sinh ngày 15/01/2008 với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/01 tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 30 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 30/03/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Đối với con chung là cháu Tần A P, sinh ngày 15/07/2006, anh L và chị M thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi cháu P cho đến khi cháu P thành niên (đủ 18 tuổi).

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về lỗi chậm thi hành án, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực, anh L có quyền yêu cầu thi hành án nếu chị M không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng, chậm trả tiền cấp dưỡng, hoặc trả không đầy đủ thì hàng tháng chị M còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Chị Sùng Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị M thực hiện quyền này.

- **Việc chia tài sản** (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Sùng Thị M và anh Tần A L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Sùng Thị M và anh Tần A L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị M phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị M tự nguyện nộp thay anh L số tiền án phí 75.000 đồng mà anh L phải nộp, anh L nhất trí. Tổng cộng chị Sùng Thị M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Sùng Thị M đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2021/0001389 ngày 12/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã N (nay là xã Si) thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga